UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2025/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 75/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 37/TTr-SKHCN ngày 22 tháng 8 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số *(sau đây gọi tắt là Trung tâm)* là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên, có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định.

2. Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước, ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trụ sở làm việc chính: Đường Nguyễn Lương Bằng, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hằng năm của Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được ban hành, phê duyệt; tham gia xây dựng và chủ trì hoặc phối hợp tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số, chiến lược quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh của địa phương.

3. Khai thác và ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông tin và dữ liệu; thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn; phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, xã hội số.

4. Triển khai, đảm bảo vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số.

5. Triển khai, tích hợp, chia sẻ, khai thác các dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định; hướng dẫn thực hiện các hoạt động tạo lập, quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong các cơ quan của tỉnh.

6. Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, ứng phó sự cố cho các nền tảng số, nền tảng ứng dụng dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung.

7. Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động các cơ quan, đơn vị của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

8. Tư vấn, cung ứng dịch vụ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; hỗ trợ nhân sự thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý.

9. Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân sự làm công tác tham

mưu, thực thi chuyên môn về chuyển đổi số, nhân sự sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ quan, các tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

10. Triển khai công tác thông tin, truyền thông phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

11. Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

12. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán, quản lý dự án đầu tư, thuê dịch vụ, tư vấn đấu thầu, tư vấn thiết kế, giám sát thực hiện các chương trình, xây dựng công trình, dự án đầu tư và hạng mục công việc về công nghệ thông tin; tư vấn, thiết kế, cung cấp, phát triển, triển khai và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số, các ứng dụng công nghệ.

13. Quản lý về công tác tổ chức, nhân lực, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp, phân quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và của Sở.

14. Theo dõi, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về nội dung, tình hình hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc

a) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: 03 phòng, gồm:

a) Văn phòng;

b) Phòng Hạ tầng - Nền tảng số;

c) Phòng Nghiên cứu, ứng dụng và dịch vụ.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Việc sắp xếp giảm số lượng cấp Phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị tại Điều 3 Quyết định này theo quy định thực hiện trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Các chế độ, chính sách tiền lương và phụ cấp chức vụ (nếu có) của viên chức chịu ảnh hưởng của việc sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chỉ đạo việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự và các vấn đề khác có liên quan của Trung tâm để tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

b) Chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Sở Khoa học và Công nghệ; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Giám đốc Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số: Ban hành quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng trực thuộc theo quy định; ban hành các quy chế, quy định của Trung tâm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quyết định, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Kho bạc nhà nước khu vực IV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 7;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Vụ pháp chế);
- Bộ Nội vụ (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
27/08/2025 13:56:58

Phạm Văn Nghiêm